TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC H** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày 01 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆNN GỌC H, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Văn Tươi
2. Ông Hà Bảo Hiền

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Văn Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H tham gia phiên tòa*:** Ông Thái Hoàng Chân – Kiểm sát viên.

Từ ngày 30 tháng 01 đến ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TL-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Võ Văn T, sinh ngày 01/01/1991; Tên gọi khác: không; Nơi sinh: huyện Ngọc H. Nơi cư trú: ấp Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thị Trúc; Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc H tuyên phạt 07 tháng tù theo bản án số 28 ngày 18/9/2019. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ án phí hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2023 cho đến nay.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Quốc C, sinh ngày 11/01/1986. Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: huyện Năm Căn. Nơi cư trú: ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm vuông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Văn Huỳnh và bà Nguyễn Thị Thêm;

Bị cáo có vợ tên Đỗ Thị Tr, sinh năm 1990; con 01 người.

Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" bị TAND huyện Ngọc H tuyên phạt 06 tháng tù theo bản án số: 11/2018/HSST, ngày 08/3/2018. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã thực hiện đầy đủ về nghĩa vụ án phí theo bản án đã tuyên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Tạ Đại Ph, sinh ngày 06/9/1985. Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: huyện Ngọc H. Nơi cư trú: khóm 4, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm vuông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Tạ Quốc Thắng và bà Nguyễn Thị Đẹp; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Bích Cảnh; có 02 con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản (bản án số 03 ngày 26 tháng 10 năm 2004 của TAND huyện Ngọc H tuyên phạt 12 tháng tù treo; Bản án số 39 ngày 19/9/2006 của TAND huyện Ngọc H tuyên phạt 03 năm tù; Bản án số 40 ngày 29/12/2010 tuyên phạt 18 tháng tù), Bị cáo đã chấp hành xong và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trong các bản án đã tuyên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Huỳnh Minh Th, sinh ngày 11/01/1981. Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: huyện Ngọc H. Nơi cư trú: ấp Dinh Hạn, xã Tân Ân, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Huỳnh Văn Châu và bà Huỳnh Thị Lãnh; Bị cáo có vợ tên Lâm Huyền Trang; có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/4/2023 đến ngày 18/7/2023 thay thế biện pháp ngăn chăn bảo lĩnh.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại triệu tập có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Tr Tr, sinh ngày 01/01/1987. Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: huyện Ngọc H. Nơi cư trú: ấp Cống Đá, xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm vuông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Phước và bà Tô Thị Bé; Bị cáo có vợ (đã ly hôn); có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Phi H, sinh 05/9/1988. Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: huyện Ngọc H. Nơi cư trú: ấp Xóm Biển, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Út và bà Nguyễn Kim Anh; Bị cáo có vợ Trương Kha Ly; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa bị cáo Phạm Quốc C là: Ông Trần Hoàng Út – Trợ giúp viên pháp lý Tr tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị hại:*

1. Ông Huỳnh Minh M, sinh năm 1974 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Ông Định, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau
2. Nguyễn Thị B, sinh năm 1958 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Xẻo Mắm, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.
3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Xẻo Mắm, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau
4. Ông Trần Việt N, sinh năm 1965 (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp Ông Định, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.
5. Bà Phạm Ngọc D, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đỗ Thị Tr, sinh năm 1994 (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.
3. Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1966 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.
4. Ông Phan Minh Th, sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Rạch Chèo, xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04/02/2023, Võ Văn T đến nhà Phạm Quốc C ở ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau để rủ C đi trộm cắp tài sản, C đồng ý. T sử dụng phương tiện vỏ Composite hiệu Chí Vĩnh, dài 5,9 mét, Máy nổ Honda 22HP (T mượn của C trước đó), xuất Ph từ nhà C, T điều kH vỏ

chạy theo tuyến sông Xẻo Lá thuộc xã Viên An Đông, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau đến tuyến sông Kênh Ngang thuộc thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau mục đích chạy theo tuyến sông này là để tìm nhà nào không ai quản lý hoặc quản lý tài sản sơ hở thì ghé lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 05/02/2023, T điều kH phương tiện đến gần cầu Kênh Ngang thuộc thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau thì Ph hiện nhà của chị Phạm Ngọc D, sinh năm 1989, trú tại khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau không ai trông coi, quản lý nên T kêu C dùng dằm gỗ bơi vỏ vào áp sát và tiếp cận phía sau sàn nhà của chị D. T dùng tay bẽ hai thanh kim loại sắt hàng rào sang hai bên rồi chui vào bên trong nhà, lấy cắp những loại tài sản của chị D gồm: 02 cái túi xách; 02 cái bóp da; 01 cái ba lô; 01 (một) đôi B tai, hình tròn, vàng 18k xi kim, trọng lượng 01 chỉ; 01 (một) sợi dây chuyền có hột, vàng 18k xi kim, trọng lượng 01 chỉ; 01 (một) chiếc nhẫn có hột, vàng 18k xi kim, trọng lượng 01 chỉ; 01 (một) sợi dây chuyền, dạng mắc xích, vàng Ý, trọng lượng 03 chỉ; 01 (một) tấm lắc đeo tay, dạng mắc xích, vàng Ý, trọng lượng 03 chỉ; 01 (một) đôi B tai, vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ**;** 01 tivi, hiệu panasonic 49 inch; 01 âmly, hiệu Nanomas; 01 đầu thu cùng với 02 micro, hiệu Share; 02 cái gói ôm; 02 cái chăn đắp (*mền*)**;** 01 con heo đất, màu hồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng được ép dẻo lại. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà chị D thì T và C điều kH phương tiện đi về nhà C, trên đường đi về gần đến ngã ba sông chợ Nhưng Miên thì C đập heo đất ra kiểm tra bên trong có số tiền 800.000 đồng, T lấy số vàng nêu trên ra thấy toàn là màu trắng, nghĩ không có giá trị nên ném bỏ xuống sông, chỉ giữ lại 01 (một) đôi B tai, vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng được ép dẻo. Sau đó, T và C tiếp tục điều kH phương tiện về nhà C rồi đem 01 tivi, hiệu panasonic 49 inch; 01 âmly, hiệu Nanomas, 01 đầu thu cùng với 02 micro, hiệu Share lên nhà kiểm tra để chuẩn bị tiêu thụ nhưng do quá trình vận chuyển bị ướt nên đã hư hỏng, không còn sử dụng được nữa nên T và C đã bán cho ghe thu mua phế liệu, được số tiền 400.000 đồng. Riêng 01 (một) đôi B tai, vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ, T đem ra chợ Ông Trang bán được số tiền 701.000 đồng. Tổng số tiền có được 2.001.000 đồng, T và C chia nhau tiêu sài cá nhân. Đối với 02 (hai) cái túi xách, 02 cái bóp da, 01 cái ba lô, sau khi kiểm tra không có tài sản gì bên trong thì các bị cáo cũng đã ném bỏ xuống sông cùng với 02 cái gối ôm, 02 cái chăn đắp (*mền*).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐ ngày 25/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc H. Kết luận tài sản tại thời điểm xâm hại với tổng số tiền là: 54.006.000 đồng (*Năm mươi bốn triệu, không trăm lẻ sáu nghìn đồng*). Số tiền trong heo đất 800.000 đồng và 01 (một) tờ tiền, mệnh giá 100.000 đồng được ép dẻo. Tổng giá trị tài sản bị hại bị chiếm đoạt là: 54.906.000đ (*Năm mươi bốn triệu chín trăm lẻ sáu nghìn đồng*).

Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 07/02/2023, Võ Văn T điều kH phương tiện vỏ Composite, hiệu Trọng Sĩ, dài 6,3 mét và máy xe hiệu Kubota 72 từ ấp bà Khuê,

xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau chạy đến nhà của Phạm Quốc C, trú ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau để rủ C đi trộm cắp tài sản, C đồng ý. Sau đó, T điều kH phương tiện chạy đến nhà Tạ Đại Ph, trú ấp Rạch Chèo, xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau rủ Ph cùng đi trộm cắp tài sản thì Ph đồng ý. T điều kH phương tiện chở Ph và C đi dọc theo tuyến sông Cửa Lớn rồi đi vào tuyến sông vàm Xẻo Lớn thuộc xã Viên An Đông, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau ra đến tuyến sông thị trấn Rạch Gốc để tìm kiếm nhà nào quản lý sơ hở thì ghé lại trộm cắp tài sản nhưng không trộm được gì. Lúc này, bị cáo C nhớ lại trước đây Huỳnh Minh Th có chỉ nhà ông Trần Việt N, sinh năm 1965, trú ấp Ông Định, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau có nuôi nhốt chồn, nên C kêu Ph điều kH phương tiện chạy đến vàm Hàng Khâu để trộm cắp tài sản (*trộm chồn*) tại nhà ông N, khi vào vàm Hàng Khâu thì Ph giảm ga cho máy chạy nhỏ lại và chạy qua nhà ông N khoảng 50 mét thì Ph tắt máy, sau đó C và T dùng dằm bơi ngược lại để neo đậu vỏ vào bờ, cách cầu Hàng Khâu khoảng 30 mét. Lúc này, khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 08/02/2023, T lấy 02 cây xà beng ở dưới vỏ, đưa cho C cầm 01 cây còn T cầm 01 cây rồi đi lên lộ xi măng, hướng đến nhà ông N, C đi sau T, khi đi đến cầu Hàng Khâu thì nghe tiếng chó sủa, sợ bị Ph hiện nên T ném thuốc để thuốc chó, tiếp đến Ph cầm theo một miếng vãi màu đen và cây kiềm đi lên lộ xi măng, hướng đến nhà ông N. Mục đích Ph cầm theo miếng vải là để che khuất Camera và dùng cây kiềm cắt dây điện. Khi T và Ph đột nhập vào hướng phía trên khu vực nuôi nhốt chồn thì Ph hiện thêm 01 con chó được nhốt trong lồng, T đưa thuốc cho Ph để đi vào thuốc chó, sau khi thuốc chó xong thì Ph quay ra chân cầu Hàng Khâu để canh đường và canh vỏ để T và C đột nhập vào cắt lưới chì B40 thì bất ngờ còi báo động chống trộm vang lên, sợ Ph hiện nên T và C bỏ chạy ra cH neo đậu vỏ cùng với bị cáo Ph ngồi quan sát. Khoảng 10 phút sau thì còi báo động tự tắt, không thấy chủ nhà có động tĩnh gì nên các bị cáo T, C và Ph quay lại khu vực nuôi nhốt chồn để tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. C tiếp tục đi đến cống xổ vuông để canh đường còn bị cáo Ph và T đi tìm dây kết nối còi báo động và Camera quan sát để cắt, sau khi xử lý nguồn điện xong, T, C đi vào khu vực nuôi nhốt chồn, cắt chì lưới B40 còn Ph thì đi xuống vỏ để lấy vợt lưới mành đem lên đưa cho T và C để đựng Chồn rồi Ph quay ra cầu Hàng Khâu đứng canh đường, T và C đi vào bên trong dãy lồng nuôi nhốt chồn, dùng xà beng cạy nắp đậy lồng ra và dùng vợt lưới mành để bắt chồn, bắt được khoảng 04 đến 05 con chồn thì T ra hiệu (*ngoắc tay*) cho Ph đến lấy chồn đem xuống vỏ, sau khi bắt được 15 con chồn thì đã hết vợt đựng nên các bị cáo rủ nhau đi về. Sau đó, T điều kH phương tiện chạy về hướng chợ Nhưng Miên rồi đổi tài sang cho Ph điều kH chạy về chợ Ông Trang, trên đường đi thì T có gọi điện thoại cho Nguyễn Phi H và kêu H chạy ra cH gần Hàng đáy, ngang chợ Ông Trang thuộc ấp Cồn Cát, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau để bán chồn cho Phi H. Sau khi thực hiện việc mua, bán 11 con chồn với H xong, còn 04 con chồn C và Ph để lại nuôi thì T điều kH phương tiện đưa Ph và C về nhà, khoảng 07 giờ 00 ngày 08/02/2023, bị cáo Phi H gọi điện cho T đến

nhà Phi H để nhận số tiền bán chồn, với số tiền 21.000.000 (hai mươi mốt triệu) đồng. Đến chiều ngày 09/02/2023, T gọi điện cho C nói bán 11 con chồn cho Phi H với giá 21.000.000 (Hai mươi mốt triệu) đồng, chia ra mỗi người được 7.000.000 (Bảy triệu) đồng và kêu C đến chợ Ông Trang gặp Phi H để nhận 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng rồi đem về chia cho Ph. Trước đó, giữa Ph và C có bàn tính với nhau là trích số tiền ra cho Th 2.000.000 đ(Hai triệu đồng) để uống cà phê vì điểm nhà ông N là do bị cáo Th chỉ. Sau đó, Ph nhờ Trần Minh Th, sinh năm 1987, trú ấp Rạch Chèo, xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, chuyển khoản vào số tài khoản trên cho Trang số tài khoản 7507205024823 với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), nội dung: "THANH chuyen tien", thời gian giao dịch vào lúc 11 giờ 55 phút, ngày 08/02/2023. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, T sang nhà C để chia phần tiền còn lại mà C và Ph hùn mua 04 con Chồn để nuôi, với số tiền 11.000.000 (Mười một triệu) đồng, C đưa cho T 4.000.000 (bốn triệu) đồng và nói đã có cho Th 2.000.000 (hai triệu) đồng để uống cà phê. Trong số 04 (bốn) con chồn mà bị cáo C nuôi thì có 01 con Chồn đã đẻ được 02 con Chồn con, nuôi được một thời gian thì bị cáo C đem bán số Chồn đó cho ông Nguyễn Văn Tr (*8 Tr*), sinh năm 1966, trú ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, vào ngày 25/8/2023 với giá 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*) rồi đem chia cho bị cáo Ph 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng để tiêu sài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 16/KL-HĐ ngày 7/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc H, kết luận tài sản tại thời điểm xâm hại với tổng số tiền là: 76.500.000 đồng (*Bảy mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 03/4/2023, Phạm Quốc C gọi điện thoại cho Nguyễn Tr Tr để rủ đi trộm cắp tài sản thì Tr đồng ý. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày C gọi điện thoại cho Võ Văn T để rủ đi trộm cắp tài sản, T đồng ý, C kêu T đi xe ôm đến địa điểm nhà bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968 và Nguyễn Thị B, sinh năm 1958, cùng trú ấp Xẻo Mắm, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau để quan sát trước và tìm nơi neo đậu vỏ, dể cho việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Tr điều kH phương tiện vỏ Composite hiệu Trọng Sĩ, dài 9,2m, máy xe ISUZU 4KH1-95 đến nhà C thuộc ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, để rước C đi trộm cắp tài sản. Do Tr không biết đường đi nên C điều kH phương tiện đến địa điểm đã hẹn với T, khi phương tiện gần đến thì T mở đèn bằng điện thoại làm tín hiệu cho bị cáo C ghé vỏ vào, sau khi neo đậu vỏ vào bờ thì C cầm cây xà beng đem lên đưa cho T, T dẫn đường cho C đi dọc theo bờ đất lên lộ cấp 6 đồng bằng, rẻ sang bên trái vào căn nhà đầu tiên là nhà bà L để trộm cắp tài sản, Tr ở lại canh vỏ. Sau đó, T cùng với C dùng xà beng cạy cửa nhà bà L rồi đột nhập vào nhà, C lấy ti vi Samsung loại 43 inch, màu đen đem xuống bến sông đưa cho Tr để Tr đem xuống vỏ, sau đó C quay lại nhà bà L để tiếp tục trộm cắp tài sản. Do loa kéo, Tủ lạnh Panasonic, Máy bơm nén hơi và Máy giặt Panasonic, to lớn và nặng, không thể di chuyển nên C gọi điện thoại cho Tr đi lên

nhà bà L để cùng nhau khiêng tài sản trộm được đem xuống bến sông, cH neo đậu vỏ, còn lại số tài sản khác như: Bếp điện (bếp từ), bếp gas mini, bếp gas lớn (loại 02 lò), bình gas lớn hiệu esF gas, loại 12,5kg, cái mền (chăn) đắp, máy sấy tóc hiệu Draeo thì C và T cùng nhau đem xuống bến sông.

Sau đó, các bị cáo C, Tr và T quay lại tiếp tục trộm cắp tài sản tại nhà bà B (*cặp vách với nhà bà L*), T dùng xà beng cạy cửa nhà bà B rồi đột nhập vào nhà cùng với C lấy trộm những loại tài sản gồm: 01 (một) Sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ, 01 (một) tủ lạnh hiệu Panasonic màu đen, 02 (hai) máy kẹp duỗi tóc, 01 (một) máy sấy tóc, 02 (hai) quạt gió, 01 (một) đèn ngủ hình Robot, 01 (một) nồi điện hiệu Snoony, 02 (hai) cái mền (chăn) đắp, số tài sản này là C với Tr thay nhau đem xuống bến sông. Sau khi tập kết những tài sản xuống bến sông thì các bị cáo C, T và Tr có sử dụng 03 cái mền (chăn) đắp để lót dưới đường đi rồi tiếp tục di chuyển những tài sản trên xuống vỏ rồi C điều kH phương tiện chạy về nhà C, trên đường về thì T kêu C ghé lại căn nhà đã bỏ trống của ông Võ Minh Quân, sinh năm 1971, trú ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau để cất giấu 02 tủ lạnh hiệu hiệu Panasonic và 01 Máy bơm nén hơi, số tài sản còn lại thì đem về nhà C để cất giấu, trong lúc đem tài sản lên cất giấu thì Đỗ Thị Tr, sinh năm 1994 (*vợ bị cáo C*) Th dậy đi ra nhìn thấy và hỏi C về số tài sản trên nhưng C không nói gì mà kêu Tr đem bếp điện (bếp từ), bếp gas mini, máy kẹp duỗi tóc, máy sấy tóc, quạt gió, đèn ngủ hình Robot vào phòng ngủ cất giấu. Riêng cái ti vi Samsung, loại 43 inch, màu đen thì C đem qua nhà Phạm Ngọc Tiến (*chị ruột của C*), sinh năm 1978, trú ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau để cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐ ngày 13/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc H, kết luận tài sản tại thời điểm xâm hại với tổng số tiền là: 37.278.600 đồng (*Ba mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm đồng*).

Do có mâu thuẩn từ trước với ông Huỳnh Minh M, sinh năm 1974, trú ấp Ông Định, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau nên Huỳnh Minh gọi điện cho Tạ Đại Ph bàn tính với nhau về việc đột nhập vào nhà ông M để trộm cắp tài sản. Qua bàn bạc giữa Th và Ph thống nhất vào ngày 05/4/2023, sẽ đột nhập nhà ông M để trộm cắp tài sản khi gia đình ông M đi cúng Thanh Minh, thì Th sẽ gọi điện thoại cho Ph hay. Sau đó, Ph rủ C và T cùng tham gia đi trộm cắp tài sản nhà ông M, C và T đồng ý. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 05/4/2023, xuất Ph từ nhà C thuộc ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, T điều kH phương tiện võ Composite dài 5,9m hiệu Chí Vĩnh, máy RB22 (*tài sản của bị cáo C*) chở C đến ấp Rạch Chèo, xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau để rước Ph. Sau đó, Ph điều kH phương tiện chở T và C đi đến nhà của ông M để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, khi đến nhà của ông M thì Ph điều kH phương tiện cách nhà ông M khoảng 20 mét thì tắt máy, T dùng cây dằm gỗ bơi vỏ vào bờ và đi lên, T có cầm theo hai cây

xà beng rồi đi vào trước cửa nhà ông M, T nhìn thấy có Camera lắp đặt trước cửa nhà nên T dùng tay quay Camera vào hướng trong vách nhà rồi dùng xà beng để cạy cửa trước, phía bên trái nhà nhưng cạy không được, T tiếp tục đi qua cửa trước, phía bên phải để cạy cửa nữa nhưng cạy cũng không được, sau đó T đi vòng ra phía nhà sau, lúc này C và Ph bơi vỏ lại cH cầu thang phía trước nhà của ông M để neo đậu vỏ, Ph lên bờ và kêu C ở lại canh đường và giữ vỏ, T dùng xà beng cạy cửa nhà sau phía bên trái (*căn nhà bên trái tính từ trước nhìn vào*) thì cửa nhà bung ra, T và Ph đi vào bên trong nhà để tìm kiếm tài sản, T nhìn thấy có Camera lắp đặt ở phía trước phòng khách nên đi đến quay Camera lại vào hướng vách nhà và tháo dây nguồn điện ra, T tiếp tục tìm kiếm tài sản để trộm thì nhìn thấy cái bóp da (*loại bóp da N*) để phía trên quạt gió (*loại quạt hơi nước*), cập vách phòng ngủ, T lấy cái bóp da mở ra xem thấy bên trong có tiền và giấy tờ tùy thân, T lấy số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng bỏ túi quần sau, bên trái rồi để bóp da lại chỗ củ. Sau khi lấy 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) bỏ túi thì T và Ph tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, khi đang dùng xà beng cạy cửa phòng ngủ nhà ông M thì Ph hiện và bị bắt quả tang. (Bút lục: 126-137; 202-316; 317-390; 391-415; 419-474; 778-884; 893-901; 934-1021).

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt N: 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*, đã được niêm phong.

- 01 (một) loa kéo hiệu Dalton màu đen TS-15G500U Power: 500 watts, 02 (hai) micro không dây.

- 01 (một) ti vi màu đen, màn hình phẳng, hiệu Samsung, loại 43 inch, mã sản phẩm: UA43M5500AKXXV, phiên bản AA01.

- 01 (một) tủ lạnh hiệu Panasonic màu bạc, loại 255 lít, Model No. NR-BV289Q.

- 01 (một) tủ lạnh hiệu Panasonic màu đen, loại 188 lít, Model No. NR-BA228.

- 01 (một) máy giặt hiệu Panasonic, loại 9kg.

- 01 (một) máy bơm nén hơi hiệu SuMi màu xanh, kèm theo một mô tơ MDY 0,5HP.

- 01 (một) bếp điện (bếp từ) hiệu Sunhous, Model: SHD6863.

- 02 (hai) máy kẹp duỗi tóc cùng hiệu Kemei.

- 01 (một) máy sấy tóc hiệu Draeo.

- 01 (một) máy sấy tóc hiệu June Nice.

- 01 (một) quạt gió điện hiệu Kakashi.

- 01 (một) đèn ngủ hình Robot hiệu Class I Laser Product.

- 01 (một) nồi điện hiệu Snoony.

- 01 (một) bếp gas mini hiệu Nilux.

- 01 (một) bếp gas lớn (loại 02 lò) hiệu Seika, Model: SKB-410.

- 01 (một) bình gas lớn hiệu esF gas, loại 12,5kg.

Hiện nay vật chứng nêu trên đã được giao lại cho:

- Ông Huỳnh Minh M với số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng);*

- Bà Nguyễn Thị L gồm các tài sản: 01 (một) loa kéo hiệu Dalton màu đen TS-15G500U Power: 500 watts; 01 (một) ti vi màu đen, màn hình phẳng, hiệu Samsung, loại 43 inch, mã sản phẩm: UA43M5500AKXXV, phiên bản AA01; 01 (một) tủ lạnh hiệu Panasonic màu bạc, loại 255 lít, Model No. NR-BV289Q; 01 (một) máy giặt hiệu Panasonic, loại 9kg; 01 (một) máy bơm nén hơi hiệu SuMi màu xanh, kèm theo một mô tơ MDY 0,5HP; 01 (một) bếp điện (bếp từ) hiệu Sunhous, Model: SHD6863; 01 (một) bếp gas mini hiệu Nilux; 01 (một) bếp gas lớn (loại 02 lò) hiệu Seika, Model: SKB-410; 01 (một) bình gas lớn hiệu esF gas, loại 12,5kg; 01 (một) máy sấy tóc hiệu Draeo;

- Bà Nguyễn Thị B gồm các tài sản: 01 (một) tủ lạnh hiệu Panasonic màu đen, loại 188 lít, Model No. NR-BA228; 02 (hai) máy kẹp duỗi tóc cùng hiệu Kemei; 01 (một) máy sấy tóc hiệu June Nice; 01 (một) quạt gió điện hiệu Kakashi; 01 (một) đèn ngủ hình Robot hiệu Class I Laser Product; 01 (một) nồi điện hiệu Snoony. Là những chủ sở hữu tài sản để quản lý, sử dụng theo Quyết định xử lý vật chứng số: 09/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 17/4/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc H.

Riêng đối với tài sản là:

- 01 (một) dàn nhạc gồm: 01 đầu Mixer hiệu EFX12, 01 đầu thu Micro hiệu SHURE UR18D, 01 đầu thu Micro hiệu dbx 223XL, 01 AmliVOX PS 8500, 01 dàn lượt hiệu Crest Audio, 02 Micro không dây.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15S, số IMEI 1: 866314059560076, số IMEI 2: 866314059560068, trong điện thoại có gắn một sim Vinaphone số thuê bao 0859794009, số sê ri trên sim là 89840200011222507665 (sim 2) và một sim Vinaphone số sê ri trên sim là 89840200011222507418, đã bị khóa sim (sim 1), đã được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEI 1: 860621058654213, số IMEI 2: 860621058654205, trong điện thoại có gắn một sim Vinaphone số 0888413533, số sê ri trên sim 89840200011269794218 (sim 1) và một sim Vinaphone số 0949413533, số sê ri trên sim 89840200010905623641 (sim 2), đã được niêm phong.

- 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng, trên ổ khóa có chữ Square circle G20.

- 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng, trên ổ khóa có chữ TOP SECURITY ZETOP.

- 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng đã bị rỉ sét (oxy hóa) một phần, trên ổ khóa có chữ USC TOP SECURITY LOCK USA PAT.

- 01 (một) cặp bao tay bằng vải bố màu trắng, phần cổ tay có đường viền màu vàng.

- 01 (một) cái nón dạng nón tròn rộng vành bằng vải bố màu nâu, có quai đeo bằng vải màu trắng, có chữ CHANEL.

- 01 (một) cây xà ben bằng kim loại (sắt) màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹp kích thước 3cm x 5cm, phần thân được quấn vải màu đỏ dài 43cm, kích thước cây xà ben là 63cm, chu vi 8cm.

- 01 (một) cây xà ben bằng kim loại (sắt) màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹp kích thước 3cm x 5cm, phần thân được quấn vải màu đỏ dài 48cm, kích thước cây xà ben là 63cm, chu vi 8cm.

- 01 (một) cái khẩu trang y tế màu trắng - đen có chữ GOLDEN HEALTH.

- 01 (một) đoạn cây gỗ (cây đước đã khô) một đầu nhọn, một đầu góc tù, kích thước đoạn cây gỗ: dài 68cm, chu vi 13cm.

- 01 (một) cái áo khoác vải màu xanh dài tay, sau lưng có chữ PHAN VŨ màu trắng, sọc ngang màu xanh lá.

- 01 (một) chân vịt inox loại hai cánh, kích thước 20cm x 7cm.

- 03 (ba) chai nhựa màu trắng loại thể tích 1,5 lít, bên trong mỗi chai chứa đủ 1,5 lít dung dịch màu xanh (nghi xăng).

- 01 (một) bịt nilon màu đen.

- 01 (một) cái nón vải màu trắng, có chữ DIOR màu đen, kích thước nón: Cao 13cm, đường kính tròn 30cm.

- 01 (một) áo khoác dài tay bằng vải màu xám, có chữ ACOVER màu vàng.

- 01 (một) bịch khẩu trang y tế màu trắng - đen, bên trong có 08 (tám) cái khẩu trang chưa qua sử dụng, trên khẩu trang có chữ GOLDEN HEALTH.

- 01 (một) miếng giấy màu vàng đựng trong túi nilon màu trắng.

- 01 (một) can nhựa màu trắng loại 10 lít, bên trong có chứa 02 (hai) lít dung dịch màu xanh (nghi xăng).

- 01 (một) võ composit màu xanh - trắng - đỏ, sau láy có chữ NUMBERONE, vỏ dài 5,9m.

- 01 (một) máy thủy động cơ (máy nổ) màu đen, bình xăng màu trắng, máy có chữ: 620cc ZS POWER GB 22HP MADE IN KOREA, có dàn cầu và chân vịt bằng Inox. Hiện đang tạm giữ chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Ông Trần Việt N, địa chỉ: ấp Ông Định xã Tân Ân Tây yêu cầu các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C và Tạ Đại Ph có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông với số tiền là 100.000.000đ *(Một trăm triệu* đồng); Chị Phạm Ngọc D yêu cầu các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C bồi thường thiệt hại tài sản với tổng số tiền là: 57.556.000 đ (*Năm mươi bảy triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn đồng*); Bà Nguyễn Thị B yêu cầu các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C và Nguyễn Tr Tr bồi thường thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là: 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Đối với ông Huỳnh Minh M và bà Nguyễn Thị Thuý L đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì đối với các bị cáo.

Đến ngày 13 tháng 4 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; quyết định khởi tố các bị cáo và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C, Tạ Đại Ph, Huỳnh Minh Th và Nguyễn Tr Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Nguyễn Phi H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau truy tố các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C, Tạ Đại Ph, Huỳnh Minh Th và Nguyễn Tr Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn T 03 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù đến 4 (Bốn) năm tù.
- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Quốc C 03 (Ba) năm tù đến 03 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù.
- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tạ Đại Ph 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tr Tr 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Th 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù.
- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình

sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho gia đình bị cáo Phạm Quốc C: 01 (một) dàn nhạc gồm: 01 đầu Mixer hiệu EFX12, 01 đầu thu Micro hiệu SHURE UR18D, 01 đầu thu Micro hiệu dbx 223XL, 01 AmliVOX PS 8500, 01 dàn lượt hiệu Crest Audio, 02 Micro không dây.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm:

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15S, số IMEI 1: 866314059560076, số IMEI 2: 866314059560068, trong điện thoại có gắn một sim Vinaphone số thuê bao 0859794009, số sê ri trên sim là 89840200011222507665 (sim 2) và một sim Vinaphone số sê ri trên sim là 89840200011222507418, đã bị khóa sim (sim 1), đã được niêm phong; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEI 1: 860621058654213, số IMEI 2: 860621058654205, trong điện thoại có gắn một sim Vinaphone số 0888413533, số sê ri trên sim 89840200011269794218 (sim 1) và một sim Vinaphone số 0949413533, số sê ri trên sim 89840200010905623641 (sim 2), đã được niêm phong của bị các Võ Văn T và bị cáo Phạm Quốc C.01 (một) can nhựa màu trắng loại 10 lít, bên trong có chứa 02 (hai) lít dung dịch màu xanh (nghi xăng).

01 (một) võ composit màu xanh - trắng - đỏ, sau láy có chữ NUMBERONE, vỏ dài 5,9m; 01 (một) máy thủy động cơ (máy nổ) màu đen, bình xăng màu trắng, máy có chữ: 620cc ZS POWER GB 22HP MADE IN KOREA, có dàn cầu và chân vịt bằng Inox; 01 (một) chân vịt inox loại hai cánh, kích thước 20cm x 7cm; 03 (ba) chai nhựa màu trắng loại thể tích 1,5 lít, bên trong mỗi chai chứa đủ 1,5 lít dung dịch màu xanh (nghi xăng).

-Tịch thu tiêu huỷ gồm:

01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng, trên ổ khóa có chữ Square circle G20; 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng, trên ổ khóa có chữ TOP SECURITY ZETOP; 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng đã bị rỉ sét (oxy hóa) một phần, trên ổ khóa có chữ USC TOP SECURITY LOCK USA PAT; 01 (một) cặp bao tay bằng vải bố màu trắng, phần cổ tay có đường viền màu vàng; 01 (một) cái nón dạng nón tròn rộng vành bằng vải bố màu nâu, có quai đeo bằng vải màu trắng, có chữ CHANEL; 01 (một) cây xà ben bằng kim loại (sắt) màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹp kích thước 3cm x 5cm, phần thân được quấn vải màu đỏ dài 43cm, kích thước cây xà ben là 63cm, chu vi 8cm; 01 (một) cây xà ben bằng kim loại (sắt) màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹp kích thước 3cm x 5cm, phần thân được quấn vải màu đỏ dài 48cm, kích thước cây xà ben là 63cm, chu vi 8cm; 01 (một) cái khẩu trang y tế màu trắng - đen có chữ GOLDEN HEALTH; 01 (một) đoạn cây gỗ (cây đước đã khô) một đầu nhọn, một đầu góc tù, kích thước đoạn cây gỗ: dài 68cm, chu vi 13cm; 01 (một) cái áo khoác vải màu xanh dài tay, sau lưng có chữ PHAN VŨ màu trắng, sọc ngang

màu xanh lá; 01 (một) bịt nilon màu đen; 01 (một) cái nón vải màu trắng, có chữ DIOR màu đen, kích thước nón: Cao 13cm, đường kính tròn 30cm; 01 (một) áo khoác dài tay bằng vải màu xám, có chữ ACOVER màu vàng; 01 (một) bịch khẩu trang y tế màu trắng - đen, bên trong có 08 (tám) cái khẩu trang chưa qua sử dụng, trên khẩu trang có chữ GOLDEN HEALTH; 01 (một) miếng giấy màu vàng đựng trong túi nilon màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo T, C, Ph liên đới bồi thường cho ông N số tiền 100.000.000 đồng.

Buộc các bị cáo T, C liên đới bồi thường cho chị Phạm Ngọc D số tiền là: 57.556.000 đồng; Các bị cáo T, C và liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nguyễn Thị B số tiền là: 3.500.000 đồng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C, Tạ Đại Ph, Huỳnh Minh Th, Nguyễn Tr Tr và Nguyễn Phi H nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Các bị cáo nhận Th hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét các quy định của pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên huyện Ngọc H trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1.2] Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt những bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy, những người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra vụ án đã có lời khai cụ thể, đầy đủ và rõ ràng những vấn đề liên quan đến quyền lợi của những người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Cơ quan điều tra xem xét, giải quyết trong giai đoạn điều tra. Nên Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những

người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng theo quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C, Tạ Đại Ph, Huỳnh Minh Th, Nguyễn Tr Tr và Nguyễn Phi H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với kết luận định giá, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào các ngày 05/02/2023, 08/02/2023, 03/4/2023 và 05/4/2023 các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C, Tạ Đại Ph, Huỳnh Minh Th, Nguyễn Tr Tr đã có hành vi lén lúc chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Ngọc D, trú tại khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau; ông Trần Việt N và ông Huỳnh Minh M cùng trú ấp Ông Định, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau; bà Nguyễn Thị L và bà Nguyễn Thị B, cùng trú ấp Xẻo Mắm, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo Kết luận định giá tài sản số tiền 171.684.600đ (Một trăm bảy mươi mốt triệu, sáu trăm tám mươi bốn nghìn, sáu trăm đồng).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H truy tố các bị cáo Võ Văn T, Tạ Đại Ph, Phạm Quốc C về tội về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Tr Tr, Huỳnh Minh Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận Th được việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật. Nhưng do các bị cáo lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân đã lén lút trộm cắp tài sản của các bị hại và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã Tr tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương.

Trong vụ án này bị cáo Võ Văn T giữ vai trò chính, là người chủ động gọi điện cho các bị cáo C, Ph rủ đi trộm cắp tài sản, chủ động sử dụng phương tiện võ máy, mang theo 02 cây xà beng và là người phá khóa bắt chồn nhà của ông N; nhà của bà B, bà L và nhà của M, người Tr tiếp lấy tài sản và hưởng lợi số tiền 7.000.000 đồng. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo Phạm Quốc C, Tạ Đại Ph, Huỳnh Minh Th, Nguyễn Tr Tr là người thực hành với vai trò giúp sức như gọi điện thoại, canh đường cho T trộm tài sản của các bị hại.

Bị cáo Phạm Quốc C là người gọi điện cho các bị cáo Ph, T, Tr rủ đi trộm cắp tài sản nhà ông N, bà L, bà B hưởng lợi số tiền 7.000.000 đồng; bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án đã được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Tạ Đại Ph gọi điện cho bị cáo T, Tr rủ đi trộm cắp tài sản nhà ông M. Bị cáo Ph cùng bị cáo T, C trộm cắp tài sản nhà ông N hưởng lợi số tiền 7.000.000 đồng; bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án đã được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo giữ vai trò thứ yếu trong các lần phạm tội. Do vậy phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Nguyễn Tr Tr có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo cùng với bị cáo T, C, Ph trộm cắp tài sản nhà bà L và bà B nhưng chưa hưởng lợi. Gia đình bị cáo đã nộp thay cho các bị cáo T, C tiền khắc phục hậu quả cho bà B số tiền 3.500.000 đồng.

Đối với hành vi của bị cáo Huỳnh Minh Th do quen biết với bị cáo Ph nên gọi điện nói với Ph là nhà của ông M có tài sản nên Ph cùng với các bị cáo C và T đi trộm tài sản của ông M thì bị bắt quả tang, bị cáo Th nhưng chưa hưởng lợi. Tuy nhiên, bị cáo Ph nhờ Trần Minh Th chuyển vào số tài khoản của Lâm Huyền Trang (vợ bị cáo Th) số tiền 2.000.0000 đồng. Đây là số tiền thu lợi bất chính bị cáo đã nộp lại số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Phi H Tr tiếp mua 11 con chồn do các bị cáo trộm của ông N. Bị cáo H biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng bị cáo vẫn mua nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Số tiền bị cáo thu lợi bất chính 15.000.000 đồng. Hành vi này là vi phạm pháp luật, bị cáo H đã nộp lại số tiền 15.000.000 đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần, tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo C, Ph có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo T, C, Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Tr thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền khắc phục hậu quả, bị hại bãi nại cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình có công với Cách mạng (có ông ngoại tên Đoàn Văn Kiển là Liệt sĩ, có bằng Tổ quốc ghi công); bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền khắc phục hậu quả, bị hại bãi nại cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, phạm tội trong lúc khó khăn nhất thời. Mặt khác bản thân bị cáo là người lao động đi làm thuê để kiếm tiền nuôi sống bản thân và hai con còn nhỏ đang độ tuổi đến trường. Bị cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện lao động kiếm tiền tiếp tục nuôi các con ăn học. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, chính quyền địa phương giúp bị cáo tiếp tục được lao động kiếm tiền nuôi dạy các con ăn học, đảm bảo tính nhân văn của pháp luật hình sự và để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, cố gắng cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp chỉ đi làm thuê, lao động tự do, không có thu nhập ổn định lại phải nuôi hai con còn nhỏ ăn học, do đó Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bị báo Nguyễn Phi H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với 01 chiếc võ Composite hiệu Chí Vĩnh, dài 5,9 mét, Máy nổ Honda 22HP các bị cáo dùng để đi trộm cắp tài sản hiện cơ quan chức năng đang tạm giữ,

chờ xử lý theo quy định pháp luật. Phương tiện vỏ Composite, hiệu Trọng Sĩ, dài 6,3 mét và máy xe hiệu Kubota 72 là của Võ Văn T, bị cáo T khai đã bán, qua điều tra không thu giữ được phương tiện vỏ máy này. Phương tiện vỏ Composite hiệu Trọng Sĩ, dài 9,2m, máy xe ISUZU 4KH1-95 của bị cáo Nguyễn Tr Tr hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang thu giữ xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Nguyễn Phi H là người đã cho T mượn 15 cây vợt, để T cùng với C và Ph đi trộm cắp tài sản. Qua làm việc thì các bị cáo T, C, Ph đều khai nhận là H không biết T, C, Ph mượn vợt để đi trộm cắp tài sản đến khi trộm xong được 15 con chồn, khi về gần đến nhà H thì T điện thoại cho H ra lấy hàng, lúc này khi ra đến nơi thì H mới biết và mua 11 con chồn với giá 21.000.000 đồng và đem đi Cà Mau bán được số tiền 36.000.000 đồng. Vì vậy, Cơ quan điều tra đề nghị xử lý Nguyễn Phi H về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 là phù hợp.

[8] Đối với tiền thu lợi bất chính 2.000.000 đồng của Huỳnh Minh Th từ việc Ph nhờ Trần Minh Th chuyển vào số tài khoản của vợ Th là Lâm Huyền Trang, không xem xét xử lý đối với hành vi của Huỳnh Minh Th là phù hợp vì khi nhậu chung Th chỉ nói ở gần nhà Th có ông N nuôi nhiều chồn, Th không giúp sức, cũng không chỉ điểm, canh đường nên hành vi của Th không phải là đồng phạm về tội trộm cắp tài sản. Ông Nguyễn Văn Tr sinh năm 1966, trú ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng ông Tr không biết tài sản đó là do các bị cáo trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H không đề cặp xử lý đối với ông Tr là đúng theo quy định.

[9] Đối với chị Đỗ Thị Tr, sinh năm 1994, vợ của bị cáo C và chị Phạm Ngọc Tiến (chị ruột của C), sinh năm 1978, cùng trú ấp Nà Lớn, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau đã có hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có. Tuy nhiên, qua điều tra xác định chị Tr và chị Tiến không biết tài sản này là do các bị cáo C, T, Tr trộm cắp nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với chi Tr và chị Tiến là phù hợp.

[10] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự: Các bị cáo trộm cắp tài sản; tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, tuy nhiên các bị cáo là lao động tự do công việc, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình đều khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có cơ sở.

[11] Về vật chứng:

- Đối với: 01 (một) dàn nhạc gồm: 01 đầu Mixer hiệu EFX12, 01 đầu thu Micro hiệu SHURE UR18D, 01 đầu thu Micro hiệu dbx 223XL, 01 AmliVOX PS 8500, 01 dàn lượt hiệu Crest Audio, 02 Micro không dây. Xét thấy, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho gia đình bị cáo Phạm Quốc C là có cơ sở.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15S, số IMEI 1: 866314059560076, số IMEI 2: 866314059560068, trong điện thoại có gắn một sim Vinaphone số thuê bao 0859794009, số sê ri trên sim là 898402000011222507665 (sim 2) và một sim Vinaphone số sê ri trên sim là 89840200011222507418, đã bị khóa sim (sim 1), đã được niêm phong; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEI 1: 860621058654213, số IMEI 2: 860621058654205, trong điện thoại có gắn một sim Vinaphone số 0888413533, số sê ri trên sim 89840200011269794218 (sim 1) và một sim Vinaphone số 0949413533, số sê ri trên sim 89840200010905623641 (sim 2), đã được niêm phong của bị các Võ Văn T và bị cáo Phạm Quốc C.01 (một) can nhựa màu trắng loại 10 lít, bên trong có chứa 02 (hai) lít dung dịch màu xanh (nghi xăng); 01 (một) võ composit màu xanh - trắng - đỏ, sau láy có chữ NUMBERONE, vỏ dài 5,9m; 01 (một) máy thủy động cơ (máy nổ) màu đen, bình xăng màu trắng, máy có chữ: 620cc ZS POWER GB 22HP MADE IN KOREA, có dàn cầu và chân vịt bằng Inox; 01 (một) chân vịt inox loại hai cánh, kích thước 20cm x 7cm; 03 (ba) chai nhựa màu trắng loại thể tích 1,5 lít, bên trong mỗi chai chứa đủ 1,5 lít dung dịch màu xanh (nghi xăng). Do có liên quan đến hành vi thực hiện phạm tội của các bị cáo nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng, trên ổ khóa có chữ Square circle G20; 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng, trên ổ khóa có chữ TOP SECURITY ZETOP; 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng đã bị rỉ sét (oxy hóa) một phần, trên ổ khóa có chữ USC TOP SECURITY LOCK USA PAT; 01 (một) cặp bao tay bằng vải bố màu trắng, phần cổ tay có đường viền màu vàng; 01 (một) cái nón dạng nón tròn rộng vành bằng vải bố màu nâu, có quai đeo bằng vải màu trắng, có chữ CHANEL; 01 (một) cây xà ben bằng kim loại (sắt) màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹp kích thước 3cm x 5cm, phần thân được quấn vải màu đỏ dài 43cm, kích thước cây xà ben là 63cm, chu vi 8cm; 01 (một) cây xà ben bằng kim loại (sắt) màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹp kích thước 3cm x 5cm, phần thân được quấn vải màu đỏ dài 48cm, kích thước cây xà ben là 63cm, chu vi 8cm; 01 (một) cái khẩu trang y tế màu trắng - đen có chữ GOLDEN HEALTH; 01 (một) đoạn cây gỗ (cây đước đã khô) một đầu nhọn, một đầu góc tù, kích thước đoạn cây gỗ: dài 68cm, chu vi 13cm; 01 (một) cái áo khoác vải màu xanh dài tay, sau lưng có chữ PHAN VŨ màu trắng, sọc ngang màu xanh lá; 01 (một) bịt nilon màu đen; 01 (một) cái nón vải màu trắng, có chữ DIOR màu đen, kích thước nón: Cao 13cm, đường kính tròn 30cm; 01 (một) áo khoác dài tay bằng vải màu xám, có chữ ACOVER màu vàng; 01 (một) bịch khẩu trang y tế màu trắng - đen, bên trong có 08 (tám) cái khẩu trang chưa qua sử dụng, trên khẩu trang có chữ GOLDEN HEALTH; 01 (một) miếng giấy màu vàng đựng trong túi

nilon màu trắng. Hiện nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Việt N yêu cầu các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C, Tạ Đại Ph bồi thường thiệt hại cho ông tổng số tiền 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo T, C, Ph đồng ý bồi thường cho ông N số tiền 100.000.000 đồng, xét thấy đây là ý chí hoàn toàn tự nguyện của các bị cáo nên được ghi nhận. Do đó, buộc các bị cáo T, C, Ph liên đới bồi thường cho ông Trần Việt N số tiền 100.000.000 đồng. Bị cáo Ph đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H số tiền 10.000.000 đồng và đưa Tr tiếp cho ông N 20.000.000 đồng; bị cáo C đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H số tiền 5.000.000 đồng (được đối trừ giai đoạn thi hành án).

Buộc các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C liên đới bồi thường cho chị Phạm Ngọc D số tiền là 57.556.000 đồng.

Buộc các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C và Nguyễn Tr Tr liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nguyễn Thị B số tiền là 3.500.000 đồng. Bị cáo Tr đã tự nguyện nộp thay cho các bị cáo T, C số tiền khắc phục hậu quả cho bà B với tổng số tiền 7.000.000 đồng (nộp thừa 3.500.000 đồng). Được đối trừ giai đoạn thi hành án, bị cáo Nguyễn Tr Tr được nhận lại số tiền 3.500.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng do Huỳnh Minh Th thu lợi bất chính; số tiền 15.000.000 đồng do Nguyễn Phi H thu lợi bất chính nên buộc nộp sung quỹ Nhà nước đúng theo quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C, Tạ Đại Ph, Huỳnh Minh Th, Nguyễn Tr Tr về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Nguyễn Phi H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn T 03 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt từ tính từ 05/4/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1

Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Quốc C 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt từ tính từ 05/4/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tạ Đại Ph 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt từ tính từ 05/4/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tr Tr 06 (Sáu) tháng 18 (Mười tám) ngày tù. Đã chấp hành xong hình phạt tù, tuyên bố trả tự do cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 50; điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Th 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giam ngày 20/4/2023 đến ngày 18/7/2023. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân Ân, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau nhận được bản bản, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Huỳnh Minh Th. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Huỳnh Minh Th cho Ủy ban nhân dân xã Tân Ân, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Ân, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 06 (Sáu) tháng 19 (Mười chín) ngày tù. Đã chấp hành xong hình phạt tù, tuyên bố trả tự do cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu Ph mãi sung quỹ Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15S, số IMEI 1: 866314059560076, số IMEI 2: 866314059560068, trong điện thoại có gắn một sim Vinaphone số thuê bao 0859794009, số sê ri trên sim là 89840200011222507665 (sim 2) và một sim Vinaphone số sê ri trên sim là 89840200011222507418, đã bị khóa sim (sim 1), đã được niêm phong; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEI 1: 860621058654213, số IMEI 2: 860621058654205, trong điện thoại có gắn một sim Vinaphone số 0888413533, số sê ri trên sim 89840200011269794218 (sim 1) và một sim Vinaphone số 0949413533, số sê ri trên sim 89840200010905623641 (sim 2), đã

được niêm phong của bị các Võ Văn T và bị cáo Phạm Quốc C.01 (một) can nhựa màu trắng loại 10 lít, bên trong có chứa 02 (hai) lít dung dịch màu xanh (nghi xăng).

01 (một) võ composit màu xanh - trắng - đỏ, sau láy có chữ NUMBERONE, vỏ dài 5,9m; 01 (một) máy thủy động cơ (máy nổ) màu đen, bình xăng màu trắng, máy có chữ: 620cc ZS POWER GB 22HP MADE IN KOREA, có dàn cầu và chân vịt bằng Inox; 01 (một) chân vịt inox loại hai cánh, kích thước 20cm x 7cm; 03 (ba) chai nhựa màu trắng loại thể tích 1,5 lít, bên trong mỗi chai chứa đủ 1,5 lít dung dịch màu xanh (nghi xăng).

-Tịch thu tiêu huỷ gồm:

01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng, trên ổ khóa có chữ Square circle G20; 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng, trên ổ khóa có chữ TOP SECURITY ZETOP; 01 (một) ổ khóa kim loại màu trắng đã bị rỉ sét (oxy hóa) một phần, trên ổ khóa có chữ USC TOP SECURITY LOCK USA PAT; 01 (một) cặp bao tay bằng vải bố màu trắng, phần cổ tay có đường viền màu vàng; 01 (một) cái nón dạng nón tròn rộng vành bằng vải bố màu nâu, có quai đeo bằng vải màu trắng, có chữ CHANEL; 01 (một) cây xà ben bằng kim loại (sắt) màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹp kích thước 3cm x 5cm, phần thân được quấn vải màu đỏ dài 43cm, kích thước cây xà ben là 63cm, chu vi 8cm; 01 (một) cây xà ben bằng kim loại (sắt) màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹp kích thước 3cm x 5cm, phần thân được quấn vải màu đỏ dài 48cm, kích thước cây xà ben là 63cm, chu vi 8cm; 01 (một) cái khẩu trang y tế màu trắng - đen có chữ GOLDEN HEALTH; 01 (một) đoạn cây gỗ (cây đước đã khô) một đầu nhọn, một đầu góc tù, kích thước đoạn cây gỗ: dài 68cm, chu vi 13cm; 01 (một) cái áo khoác vải màu xanh dài tay, sau lưng có chữ PHAN VŨ màu trắng, sọc ngang màu xanh lá; 01 (một) bịt nilon màu đen; 01 (một) cái nón vải màu trắng, có chữ DIOR màu đen, kích thước nón: Cao 13cm, đường kính tròn 30cm; 01 (một) áo khoác dài tay bằng vải màu xám, có chữ ACOVER màu vàng; 01 (một) bịch khẩu trang y tế màu trắng - đen, bên trong có 08 (tám) cái khẩu trang chưa qua sử dụng, trên khẩu trang có chữ GOLDEN HEALTH; 01 (một) miếng giấy màu vàng đựng trong túi nilon màu trắng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc H).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 2.000.000 đồng do Huỳnh Minh Th thu lợi bất chính; số tiền 15.000.000 đồng do Nguyễn Phi H thu lợi bất chính (bị cáo Th, bị cáo H đã nộp xong).

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C và Tạ Đại Ph liên đới bồi thường cho ông Trần Việt N 100.000.000 đồng. Đã qua bị cáo Ph đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H số tiền 10.000.000 đồng và

đưa Tr tiếp cho ông N 20.000.000 đồng; bị cáo C đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H số tiền 5.000.000 đồng (được đối trừ giai đoạn thi hành án).

Buộc các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C liên đới bồi thường cho chị Phạm Ngọc D số tiền là 57.556.000 đồng.

Buộc các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C và Nguyễn Tr Tr liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nguyễn Thị B số tiền là 3.500.000 đồng. Bị cáo Tr đã tự nguyện nộp thay cho các bị cáo T, C số tiền khắc phục hậu quả cho bà B với tổng số tiền 7.000.000 đồng (nộp thừa 3.500.000 đồng). Được đối trừ giai đoạn thi hành án, bị cáo Nguyễn Tr Tr được nhận lại số tiền 3.500.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Văn T, Phạm Quốc C, Tạ Đại Ph, Huỳnh Minh Th, Nguyễn Tr Tr, Nguyễn Phi H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính

Nơinhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc H;
- Chi cục THA DS huyện Ngọc H;
- Công an huyện Ngọc H;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Các bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.